

Hà Nội, ngày **11** tháng **7** năm 2016

THÔNG TƯ
Quy định quản lý than trôi

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định quản lý than trôi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quản lý than trôi, bao gồm: hoạt động thu gom, mua, bán than trôi và khối lượng, chất lượng, giá thu mua than trôi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc quản lý, thu gom, mua, bán than trôi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Than trôi*: là than do mưa, lũ xói mòn, cuốn trôi từ các điểm lộ vĩa, khu vực khai thác, bãi thải, kho chứa than, điểm tập kết, trung chuyển than theo dòng chảy của các sông, suối, lạch, rãnh trôi ra ngoài ranh giới quản lý, bảo vệ của các đơn vị thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), Tổng công ty Đông Bắc do người thu gom thu gom được.

2. *Than theo Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN)*: là than đạt tiêu chuẩn chất lượng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

3. *Than theo Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)*: là than đạt tiêu chuẩn chất lượng do TKV, Tổng công ty Đông Bắc xây dựng và ban hành.

4. *Người thu gom*: là các tổ chức, cá nhân thu gom than trôi.

5. *Đơn vị thu mua*: là các đơn vị trực thuộc, công ty con của TKV, Tổng

công ty Đông Bắc có đủ điều kiện, năng lực và được TKV, Tổng công ty Đông Bắc giao nhiệm vụ thu mua.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý than trôi

1. Than trôi ngoài phần dành để đáp ứng nhu cầu sử dụng trực tiếp của người thu gom (nếu có), chỉ được phép tiêu thụ theo hình thức bán trực tiếp cho đơn vị thu mua.

2. Việc thu mua than trôi của TKV và Tổng công ty Đông Bắc là hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, chủ yếu nhằm giảm tổn thất tài nguyên than, góp phần ngăn chặn tình trạng kinh doanh than trái phép.

Điều 5. Khối lượng, chất lượng và giá thu mua than trôi

1. Khối lượng, chất lượng than trôi làm căn cứ thanh toán giữa đơn vị thu mua và người thu gom được xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa người thu gom và đơn vị thu mua, căn cứ tiêu chuẩn chất lượng than theo TCVN hoặc TCCS; trường hợp hai bên không thỏa thuận được thì xác định bằng các trang thiết bị, phương tiện của cơ quan giám định được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

2. Giá thu mua than trôi là giá bán (chưa có thuế GTGT) của TKV, Tổng công ty Đông Bắc cho các hộ sử dụng trong nước do TKV, Tổng công ty Đông Bắc xây dựng và công bố cho từng chủng loại than theo TCVN hoặc TCCS tương ứng, sau khi đã trừ đi các chi phí và các khoản thuế mà TKV, Tổng công ty Đông Bắc phải nộp theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của TKV, Tổng công ty Đông Bắc

1. Lựa chọn các đơn vị trực thuộc, công ty con có đủ điều kiện, năng lực để giao thực hiện nhiệm vụ thu mua than trôi và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

2. Chỉ đạo đơn vị thu mua (trên cơ sở phối hợp với chính quyền địa phương nơi đơn vị hoạt động) lựa chọn điểm thu mua và cách thức thu mua than trôi phù hợp với điều kiện cụ thể của từng khu vực, đảm bảo thuận tiện cho người thu gom và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

3. Chỉ đạo đơn vị thu mua tổ chức tốt công tác thu mua; bố trí bãi chứa than tạm; trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện đạt tiêu chuẩn theo quy định tại mỗi điểm thu mua để phục vụ việc xác định khối lượng, chất lượng than; thông báo công khai tại các điểm thu mua về phương thức xác định khối lượng, chất lượng than, thời gian định kỳ tổ chức thu mua (05 ngày, 10 ngày, 15 ngày,... một lần tùy theo điều kiện cụ thể).

4. Công bố công khai giá thu mua than trôi tại các điểm thu mua.

5. Mở sổ theo dõi than trôi thu mua được; xuất phiếu xác nhận thanh toán

than riêng cho than trôi thụ mua; thanh toán tiền mua than cho người thụ gom bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo quy định, nhưng không chậm quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày mua, bán than. Chi phí mua than trôi, doanh thu tiêu thụ than thụ mua từ than trôi được hạch toán vào kết quả kinh doanh của TKV, Tổng công ty Đông Bắc.

6. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ để ngăn chặn, xử lý nghiêm và triệt để hiện tượng móc nối, tuồn than ra bên ngoài để tiêu thụ dưới danh nghĩa than trôi.

7. Mỗi năm 2 lần (sáu tháng đầu năm và cả năm) lập báo cáo riêng về tình hình thực hiện công tác thụ mua than trôi gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có than trôi, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường (thời hạn gửi báo cáo chậm nhất sau 15 ngày của kỳ báo cáo).

Nội dung báo cáo tình hình thực hiện công tác thụ mua than trôi bao gồm:

a) Kết quả thực hiện thụ mua than trôi theo từng địa bàn của đơn vị thụ mua (khối lượng, chất lượng, giá thụ mua,...);

b) Nhận xét, đánh giá tình hình chấp hành các quy định về quản lý than trôi, kiến nghị (nếu có).

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có than trôi

1. Tạo điều kiện cho các đơn vị thụ mua than trôi thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Phổ biến rộng rãi, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sinh sống trên địa bàn quản lý thực hiện tốt Thông tư này.

3. Phối hợp với đơn vị thụ mua trong việc lựa chọn, bố trí điểm thụ mua than trôi trên địa bàn quản lý; lập sổ theo dõi danh sách người thụ gom và giám sát hoạt động thụ gom than trôi trên địa bàn.

4. Tùy thuộc điều kiện cụ thể, quy định thủ tục đăng ký, khai báo đối với người thụ gom trên nguyên tắc đơn giản, minh bạch, dễ thực hiện, hạn chế tối đa thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn cho người thụ gom.

5. Kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm việc xác nhận của mình về nguồn gốc than trôi của người thụ gom.

Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thụ gom than trôi

1. Đăng ký hoặc khai báo với Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có than trôi về việc tham gia thụ gom và chỉ tiến hành thụ gom khi được Ủy ban nhân dân phường, xã xác nhận.

2. Khi bán than trôi thụ gom được cho đơn vị thụ mua phải xuất trình xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã về nguồn gốc than thụ gom.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có than trôi

1. Phân cấp Ủy ban nhân dân phường, xã nơi có than trôi hướng dẫn việc xác nhận nguồn gốc than trôi trên địa bàn theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư này.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với TKV, Tổng công ty Đông Bắc kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm quy định về thu gom, mua, bán và quản lý than trôi.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2016 và thay thế Quyết định số 29/2008/QĐ-BCT ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy định quản lý nguồn than trôi nổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc quản lý, thu gom, mua, bán than trôi chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có than trôi định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TCNL.



Trần Tuấn Anh